

Bản án số: 01/2022/HS-ST

Ngày 06-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Đại

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Mẫn và ông Phạm Công Gia.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Xuân Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoàng Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 147/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 149/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Võ Ngọc S (Tên gọi khác: SB), sinh năm 1990, tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: Khu A, thị trấn T, huyện T1, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Võ Thanh Truyền, sinh năm 1968 (chết) và bà Lê Thị Mỹ Lệ, sinh năm 1968; vợ, con: Không; tiền sự: Không.

Tiền án 02:

- Ngày 24/3/2017, tại Bản án số 13/2017/HSST bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (chưa được xóa án tích).

- Ngày 28/11/2019, tại Bản án số 124/2019/HSST bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (chưa được xóa án tích).

Nhân thân:

- Ngày 08/7/2004, Tại Quyết định số 378/QĐ-UB-NC bị Ủy ban nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường Giáo dưỡng trong thời hạn 24 tháng, đã chấp hành xong.

- Ngày 12/3/2009, tại Bản án số 20/2009/HSST, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Đã được xóa án tích).

- Ngày 12/4/2012, tại bản án số 75/2012/HSST, bị Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Đã được xóa án tích).

- Ngày 09/3/2015, tại Bản án số 32/2015/HSST, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 6 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” (Đã được xóa án tích).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Phú từ ngày 02/10/2021 đến nay.

- Người bị hại:

Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1972

Địa chỉ: Khu B, thị trấn T, huyện T1, tỉnh Đồng Nai.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1982

Địa chỉ: Khu A, thị trấn T, huyện T1, tỉnh Đồng Nai.

(Có mặt bị cáo; vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Ngọc S là người đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản chưa được xóa án tích. Vào khoảng 22 giờ ngày 01/10/2021, Võ Ngọc S đi bộ từ nhà tại Khu A, thị trấn T, huyện T1 sang Khu 7, thị trấn Tân Phú nhằm mục đích tìm tài sản để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Khi đi đến đường Nguyễn Thượng Hiền thuộc Khu B, thị trấn T, huyện T1, thì phát hiện nhà chị Hoàng Thị L, trồng 01 cây hoa giấy trong chậu, để trước nhà, S liền đi đến chỗ chậu hoa dùng hai tay đẩy cây hoa giấy về phía trước để tách phần rễ cây khỏi đất trong chậu, đưa phần rễ cây lọt qua sợi dây xích mà chủ nhà dùng để khóa cây hoa giấy và đưa cây ra ngoài. Sau đó vác cây hoa giấy đi bộ về đường Nguyễn Hữu Cảnh, khi đi đến bãi đất trống thuộc Khu 6, thị trấn Tân Phú thì bỏ cây hoa giấy xuống đường và giấu vào bụi cỏ gần đó, rồi đi về tìm người giúp đỡ. S đi về đến Khu 5 thị trấn Tân Phú thì gặp anh Nguyễn Văn S ngụ tại khu A, thị trấn Tân Phú đang điều khiển chiếc xe mô tô biển số 60F7-2704 đi mua thuốc nên Võ Ngọc S đã nhờ anh S dùng xe chở giúp cây hoa giấy (S không nói cho S biết là tài sản do trộm cắp mà có), anh S đồng ý. Khi cả hai đang chở cây hoa giấy về đến đường Nguyễn Tất Thành đoạn gần chùa Bửu Long thuộc Khu 6, thị trấn Tân Phú thì bị lực lượng công an thị trấn Tân Phú tuần tra phát hiện và bắt giữ cùng tang vật.

- Trị giá tài sản thiệt hại: 01 cây hoa giấy, cao khoảng 1m, tán cây khoảng 1m, hoành khoảng 50cm. Kết luận về giá trị của tài sản thiệt hại là 950.000 đồng (Chín trăm năm mươi nghìn đồng).

- Tang vật và phương tiện thu giữ gồm:

+ 01 cây hoa giấy, cao khoảng 1m, tán cây khoảng 1m, hoành khoảng 50cm.

+ 01 xe mô tô biển số 60F7-2704.

Cáo trạng số 02/CT-VKSTP-ĐN ngày 09/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú truy tố bị cáo Võ Ngọc S về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi phân tích các dấu hiệu phạm tội, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ; đặc điểm nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo S về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm s, h khoản 1 Điều 51; Điều 38, điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Ngọc S từ 10 (mười) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng:

+ 01 cây hoa giấy đã trao trả cho chị Hoàng Thị L là đúng quy định nên không xem xét.

+ Đối với 01 xe mô tô biển số 60F7-2704, qua việc xác minh chủ sở hữu chiếc xe mô tô trên là ông Hoàng Văn K, ngụ tại Ấp Phú Lâm 1, xã Phú Sơn, thị trấn Tân Phú, tỉnh Đồng Nai. Năm 2002 ông K đã bán lại chiếc xe này cho chị gái là Hoàng Thị M, sinh năm 1966, trong quá trình làm việc bà M cho biết bà mua lại chiếc xe của ông K nhưng đã bị mất vào năm 2004 mà không trình báo công an. Từ lời khai trên Cơ quan điều tra tiếp tục triệu tập Nguyễn Văn S để làm việc nhưng Nguyễn Văn S đã bỏ đi khỏi địa phương. Hiện tại không xác định được Nguyễn Văn S đang ở đâu nên chưa có cơ sở để xử lý. Cơ quan điều tra tách nội dung vụ việc nêu trên để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn S có hành vi chở giúp cây hoa giấy (là tài sản trộm cắp) cho bị cáo Võ Ngọc S nhưng giá trị tài sản chưa đủ định lượng để xử lý hình sự đối với hành vi của Nguyễn Văn S nên đề nghị không xem xét xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Hoàng Thị L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị không xem xét.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử quyết định về án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa: Bị cáo S thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản như Cáo trạng đã mô tả, bị cáo không bào chữa, tranh luận cho hành vi của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về hòa nhập với cộng đồng và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo không cung cấp tài liệu chứng cứ mới và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại tòa là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận:

Võ Ngọc S có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích. Vào khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 01/10/2021, tại Tổ 7, Khu 7, thị trấn T, huyện T1, tỉnh Đồng Nai, Võ Ngọc S đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 cây hoa giấy của gia đình chị Hoàng Thị L nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài thì bị bắt quả cùng tang vật, trị giá tài sản thiệt hại là 950.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo S là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi bị cáo thực hiện nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân chấp hành nghiêm pháp luật và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng;

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, gây thiệt hại không lớn, quy định tại điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4.3] Về đặc điểm nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu.

[5] Về các biện pháp tư pháp:

+ 01 cây hoa giấy đã trao trả cho chị Hoàng Thị L là đúng quy định nên không xem xét.

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Hoàng Thị L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với 01 xe mô tô biển số 60F7-2704, qua việc xác minh chủ sở hữu chiếc xe mô tô trên là ông Hoàng Văn K. Năm 2002 ông K đã bán lại chiếc xe này cho chị gái là Hoàng Thị M trong quá trình làm việc bà M cho biết bà mua lại chiếc xe của ông K nhưng đã bị mất vào năm 2004 mà không trình báo công an. Từ lời khai trên Cơ quan điều tra tiếp tục triệu tập Nguyễn Văn S để làm việc nhưng Nguyễn Văn S đã bỏ đi khỏi địa phương. Hiện tại không xác

định được Nguyễn Văn S đang ở đâu nên chưa có cơ sở để xử lý. Cơ quan điều tra tách nội dung vụ việc nêu trên để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn S có hành vi chở giúp cây hoa giấy cho bị cáo Võ Ngọc S nhưng giá trị tài sản chưa đủ định lượng để xử lý hình sự đối với hành vi của Nguyễn Văn S nên không xem xét xử lý là phù hợp quy định pháp luật.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân, mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

- Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo Võ Ngọc S phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Võ Ngọc S 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 02/10/2021.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú;
- Công an nhân dân huyện Tân Phú;
- Chi cục THA dân sự huyện Tân Phú;
- Bị cáo;
- Người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

Nguyễn Bá Đại